

# Coupe du Monde

Luxembourg 2018-12-01 J E M

Pool 1													Time: 08:30	
Referees: PIATKO Andre (FRA); BOSSART Michel (SUI)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	GALPER Stanislav	ISR		V5	V4	V5	V5	V5	V5	1	29	12	+17	
2	LOMBANA MARTINEZ Simon	COL	2		2	1	1	V5	0	0.17	11	26	-15	
3	DI VEROLI Davide	ITA	3	V5		V5	V5	V5	V5	0.83	28	9	+19	
4	KADYSZEWSKI Mateo	CAN	1	V5	0		V5	V5	V5	0.67	21	22	-1	
5	ALARCIA Daniel	ESP	3	V5	1	4		4	2	0.17	19	26	-7	
6	SAHIN Alpan	TUR	0	1	0	4	V5		2	0.17	12	29	-17	
7	SPIRIN Mikhail	RUS	3	V5	2	3	V5	V5		0.5	23	19	+4	

Pool 2													Time: 08:30	
Referee: JACOBSON Tyler (USA)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	BERMEJO Noe	ESP		V5	V5	4	4	V5	V5	0.67	28	18	+10	
2	MARCHAND Charles-Edouard	SUI	0		3	V4	3	1	3	0.17	14	27	-13	
3	IVALDI Giorgio	ITA	2	V5		V5	V5	1	2	0.5	20	23	-3	
4	DE MEYERE Maarten	BEL	V5	2	2		4	2	1	0.17	16	27	-11	
5	ENGLISH Alexander	AUS	V5	V5	4	V5		4	2	0.5	25	26	-1	
6	CAMARGO Alexandre	BRA	4	V5	V5	V4	V5		V4	0.83	27	16	+11	
7	GROSSE Arthur	NOR	2	V5	V4	V5	V5	3		0.67	24	17	+7	

## Pool 3

Time: 08:30

Referee: VINCK Matthieu (BEL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SHEPHERD Billy	GBR		V5	V5	V5	1	V5	3	0.67	24	20	+4
2	ZENTKO Matej Tadeas	SVK	4		3	2	V5	1	4	0.17	19	27	-8
3	HEISE Max	GER	2	V5		2	V5	4	3	0.33	21	26	-5
4	NGUEFACK Lilian	FRA	1	V5	V5		V5	V5	V5	0.83	26	17	+9
5	ASSMANN Timothy	NED	V5	2	3	2		3	1	0.17	16	26	-10
6	MANCEWICZ Bartlomiej	SWE	3	V5	V5	2	V5		V5	0.67	25	22	+3
7	VOLKMANN Daniel	USA	V5	V5	V5	4	V5	4		0.67	28	21	+7

## Pool 4

Time: 08:30

Referees: DRESCHER Tim (GER); VISCARDI Alberto (ITA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SUGIMOTO Maya	JPN		4	4	3	2	3	4	0	20	29	-9
2	LUSTI Hannes	SUI	V5		V5	V5	3	3	V5	0.67	26	24	+2
3	TAY Jovan	SGP	V5	2		2	4	1	1	0.17	15	29	-14
4	JUKNA Rokas	LTU	V4	4	V5		1	4	2	0.33	20	25	-5
5	ANDREWS Benjamin	GBR	V5	V5	V5	V5		4	V5	0.83	29	18	+11
6	PHILIPPE Arthur	FRA	V5	V5	V5	V5	V5		V5	1	30	18	+12
7	NOGANOWICZ Karol	POL	V5	4	V5	V5	3	3		0.5	25	22	+3

## Pool 5

Time: 08:30

Referees: STEACY Sarah (IRL); LAMBIN-ABRAHAM Andrew (USA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	RUSSELL James	GBR		2	3	1	V5	4	4	0.17	19	24	-5
2	LIMA Sebastiao	POR	V3		V5	3	V5	3	V4	0.67	23	22	+1
3	LUBIENIECKI Wojciech	POL	V4	4		V5	V5	V5	V5	0.83	28	23	+5
4	TERHO Jussi	FIN	V5	V5	4		V5	V5	V5	0.83	29	19	+10
5	ELSHERIF Ahmed	EGY	2	3	3	4		2	3	0	17	30	-13
6	FAVRE Hadrien	SUI	V5	V5	4	3	V5		V5	0.67	27	21	+6
7	LACH Lukas	AUT	V5	3	4	3	V5	2		0.33	22	26	-4

## Pool 6

Time: 08:30

Referee: SZCZESNIAK Piotr (POL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	BELL Jack	GBR		V5	2	4	V5	V5	V5	0.67	26	21	+5
2	BELOZEROV Mikhail	RUS	4		V5	1	V5	V5	4	0.5	24	17	+7
3	GIULIANO Loris	SUI	V5	0		4	1	V5	3	0.33	18	23	-5
4	BIRKENMAIER Marco	GER	V5	V5	V5		1	V5	V5	0.83	26	20	+6
5	LAZZAROTTO Fabrizio	BRA	3	2	V5	V5		V5	V5	0.67	25	17	+8
6	VALKENBURG Matthew	NZL	0	0	1	3	1		2	0	7	30	-23
7	KEMP Nicolas	BEL	4	V5	V5	3	4	V5		0.5	26	24	+2

## Pool 7

Time: 08:30

Referee: MIDDELVELD Remco (NED)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	HILBERT Xavier	USA		V5	3	4	1	V5	V5	0.5	23	26	-3
2	PAAVOLAINEN Vaino	FIN	4		4	V5	3	V5	V5	0.5	26	24	+2
3	MORRIS George	GBR	V4	V5		3	1	V5	V5	0.67	23	23	0
4	KOLANCZYK Wojciech	POL	V5	4	V5		V5	V5	V5	0.83	29	18	+11
5	YATES Domenic	AUS	V5	V5	V5	3		4	2	0.5	24	20	+4
6	WEBER Sebastian	SUI	4	4	2	3	V5		3	0.17	21	29	-8
7	SMRCEK Simon	CZE	4	1	4	0	V5	V5		0.33	19	25	-6

## Pool 8

Time: 08:30

Referee: PRUGINIC Dimitar (FIN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	HUNGERBUHLER Alexandre	SUI		V5	V4	V5	2	2	2	0.5	20	24	-4
2	VOLAK Samuel	CZE	2		3	4	4	2	1	0	16	30	-14
3	MAGLIANO Matteo	ITA	3	V5		V5	3	V4	V4	0.67	24	18	+6
4	GEDZO Andzej	EST	4	V5	1		V5	4	V5	0.5	24	23	+1
5	SZABO Benedek	CAN	V5	V5	V4	0		3	1	0.5	18	24	-6
6	PAYSAN Esteban	FRA	V5	V5	3	V5	V5		4	0.67	27	20	+7
7	WECKERLE Tobias	GER	V5	V5	3	4	V5	V5		0.67	27	17	+10

## Pool 9

Time: 08:30

Referee: BASTYNS Olivier (BEL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	BORER Jovan	SUI		1	3	V5	3	V5	3	0.33	20	22	-2
2	BUZZACCHINO Gianpaolo	ITA	V5		V5	2	V5	V5	V5	0.83	27	15	+12
3	GSTETTNER Michel	AUT	V5	2		2	1	0	2	0.17	12	28	-16
4	JEAN JOSEPH Kendrick	FRA	0	V5	V5		3	4	V5	0.5	22	23	-1
5	BONGARD Louis	GER	V5	2	V5	V5		V5	V5	0.83	27	19	+8
6	MILAM Hugh	USA	2	2	V5	V5	3		V5	0.5	22	23	-1
7	BELOT Antoine	GBR	V5	3	V5	4	4	4		0.33	25	25	0

## Pool 10

Time: 08:30

Referee: KIAVUE Ella (FRA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	BIGEA Mihai	ROU		V4	V4	2	V5	3	V5	0.67	23	18	+5
2	OJALA Tuomas	FIN	2		1	V5	V5	3	V5	0.5	21	22	-1
3	LI Ching Ho	HKG	0	V5		V5	V5	V4	V5	0.83	24	18	+6
4	RIVERA DAVID Paul	SUI	V5	2	3		V5	V5	1	0.5	21	21	0
5	BOYLE Douglas	GBR	3	4	3	2		V5	3	0.17	20	28	-8
6	VELTRUP Paul	GER	V5	V5	3	2	3		V3	0.5	21	21	0
7	OSICKA Adam	CZE	3	2	4	V5	V5	1		0.33	20	22	-2

## Pool 11

Time: 08:30

Referee: VOGT Suzanne (CAN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	ELIZARI Inigo	ESP		V5	V5	1	4	4	3	0.33	22	28	-6
2	EAST William	GBR	4		V5	V5	V5	V5	V5	0.83	29	14	+15
3	LOTTER Hugo	GER	4	3		1	3	3	4	0	18	30	-12
4	BRYKNER Matyas	CZE	V5	2	V5		3	V5	V5	0.67	25	18	+7
5	BRUCKMUELLER Fabian	AUT	V5	2	V5	V4		1	4	0.5	21	25	-4
6	OYA Kensuke	JPN	V5	0	V5	4	V5		3	0.5	22	23	-1
7	SZILAGYI Balazs	HUN	V5	2	V5	3	V5	V5		0.67	25	24	+1

## Pool 12

Time: 08:30

Referee: MADR Vilem (CZE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	KOCHKIN Grigory	RUS		V5	4	V4	4	4	V5	0.5	26	20	+6
2	KALLIO Matias	FIN	2		V5	4	4	V5	V5	0.5	25	19	+6
3	ZYBACH Lenny	SUI	V5	3		3	0	V5	V5	0.5	21	21	0
4	MUELLER Dean	GER	3	V5	V5		1	4	V5	0.5	23	24	-1
5	BIRO Alexander	AUT	V5	V5	V5	V5		V5	V5	1	30	11	+19
6	MARQUES Bruno	POR	V5	1	1	V5	0		V5	0.5	17	25	-8
7	POULAIN Daniel	LUX	0	0	1	3	2	2		0	8	30	-22

## Pool 13

Time: 08:30

Referee: ALVES N. Alfredo M. (POR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	BIRO David	ROU		V5	V5	V5	V5	V5	2	0.83	27	17	+10
2	SAVELAINEN Joonas	FIN	1		4	0	2	4	V5	0.17	16	27	-11
3	BERKTOLD Samuel	AUT	2	V5		4	V5	3	4	0.33	23	28	-5
4	DEGORCE Aurelien	GBR	3	V5	V5		4	V5	V5	0.67	27	21	+6
5	MURRU Fabio	GER	4	V3	4	V5		V5	3	0.5	24	24	0
6	BRUNET Nathan	CAN	2	V5	V5	4	3		2	0.33	21	27	-6
7	LOMBARDO Theodore	USA	V5	4	V5	3	V5	V5		0.67	27	21	+6

## Pool 14

Time: 08:30

Referee: NOUAILLES Jean-Michel (FRA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	JUTILA Julius	FIN		1	2	V5	V5	V5	V5	0.67	23	16	+7
2	TEMIRYAEV Alan	USA	V5		4	V5	2	V5	2	0.5	23	20	+3
3	MACLENNAN Robert	GBR	V3	V5		V5	V5	V5	V5	1	28	18	+10
4	DALE George	AUS	2	1	4		V5	V5	V5	0.5	22	23	-1
5	FISCHER Artur	GER	3	V5	3	3		V5	V5	0.5	24	22	+2
6	OLIVEIRA Goncalo	POR	0	3	1	3	2		3	0	12	30	-18
7	FEDOROV Roman	RUS	3	V5	4	2	3	V5		0.33	22	25	-3

## Pool 15

Time: 08:30

Referee: HAZELWOOD Daniel (GBR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	DERKSEN Ruben	NED		V5	V5	V5	V5	V5	3	0.83	28	19	+9
2	NAVARRO Yago	ESP	2		V5	0	V5	3	3	0.33	18	25	-7
3	SERNADAS Tomas	POR	3	4		1	V5	3	4	0.17	20	25	-5
4	RUDYKH Daniil	RUS	3	V5	V4		V5	V5	4	0.67	26	16	+10
5	BERNSEN Christoffer Leth	DEN	3	1	2	1		1	2	0	10	30	-20
6	MESSIEN Alexis	FRA	3	V5	V4	4	V5		2	0.5	23	22	+1
7	MENCARELLI Simone	ITA	V5	V5	V5	V5	V5	V5		1	30	18	+12

## Pool 16

Time: 08:30

Referee: CHICHON Vanesa (ESP)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	FRAZAO Miguel	POR		3	V5	1	V5	4	V5	0.5	23	18	+5
2	GAETANI Giulio	ITA	V5		V5	4	V5	V5	4	0.67	28	22	+6
3	ARNAULT Louis-Edouard Lai	MAS	2	3		2	V5	1	V5	0.33	18	22	-4
4	POSTMA Randy	NED	V4	V5	V5		V5	V5	V5	1	29	15	+14
5	POCKELE Joris	BEL	2	4	1	1		2	V5	0.17	15	28	-13
6	OROIAN Alex	ROU	V5	2	V4	3	V5		V5	0.67	24	18	+6
7	WEIRUP Rasmus	DEN	0	V5	2	4	3	1		0.17	15	29	-14

## Pool 17

Time: 08:30

Referee: ROGUSHKIN Maxim (RUS)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SELLS Alexander	AUS		V5	3	V5	V3	V4	4	0.67	24	20	+4
2	LE QUANG HUY Phileas	DEN	3		V5	4	3	3	3	0.17	21	28	-7
3	SEDLACEK Ondrej	CZE	V5	4		V5	1	4	0	0.33	19	27	-8
4	VAN DER VAEREN Andy	BEL	2	V5	4		4	0	4	0.17	19	29	-10
5	GAZZANIGA Giacomo	ITA	2	V4	V5	V5		V5	3	0.67	24	17	+7
6	ROUBAILO Niels	NED	3	V5	V5	V5	1		2	0.5	21	21	0
7	BAYRAM Issa	FRA	V5	V5	V5	V5	V5	V5		1	30	16	+14

## Pool 18

Time: 08:30

Referee: DI QUINZIO SCAGLIONI Beatrice (ITA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MECKE Cedric	USA		V5	V5	V5	V5	V5	V4	1	29	14	+15
2	BONFERRONI Gabriel	SUI	4		V5	4	V5	V5	V5	0.67	28	19	+9
3	MEEWIS Theo	BEL	3	3		1	1	3	V2	0.17	13	25	-12
4	GUDERA Jonas	GER	1	V5	V5		V5	V5	V1	0.83	22	12	+10
5	RECLO Michal	SVK	4	3	V5	1		3	3	0.17	19	26	-7
6	PAVLIK Matyas	CZE	1	3	V4	1	V5		4	0.33	18	26	-8
7	PALUSAAR Nikita	EST	1	0	1	0	V5	V5		0.33	12	19	-7

## Pool 19

Time: 08:30

Referee: DRESCHER Karen Antonia (GER)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	WILLCOX Joshua	GBR		1	3	3	V5	4	V5	0.33	21	26	-5
2	HSIEH JAROV Seraphim	CAN	V5		V5	3	V5	4	V5	0.67	27	18	+9
3	LERZER Till	SUI	V5	2		2	V5	V5	4	0.5	23	21	+2
4	CALDERON Diego	USA	V5	V5	V5		V5	V5	V5	1	30	15	+15
5	KROUZECKY Tomas	CZE	3	3	1	2		V5	2	0.17	16	28	-12
6	SAVIN Alexandr	KAZ	V5	V5	2	2	3		4	0.33	21	28	-7
7	HADDAD Justin	USA	3	2	V5	3	V5	V5		0.5	23	25	-2

## Pool 20

Time: 08:30

Referee: BLUMOWSKI Ingolf (GER)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MIYAGAWA Wataru	JPN		V5	0	3	4	3	4	0.17	19	26	-7
2	JOHANIDES Lukas Jakub	SVK	1		V5	V5	3	4	3	0.33	21	26	-5
3	LEGUBE Benoit	FRA	V5	3		V5	V5	1	V5	0.67	24	18	+6
4	KALUZINSKI Tomasz	POL	V5	4	4		V5	2	4	0.33	24	25	-1
5	STEHLIK Jan	CZE	V5	V4	4	2		3	V4	0.5	22	24	-2
6	DE MOLA Daniel	ITA	V5	V5	V5	V5	V4		1	0.83	25	18	+7
7	KALININAS Leonardas	LTU	V5	V5	0	V5	3	V5		0.67	23	21	+2

## Pool 21

Time: 08:30

Referee: BUCHS Daniel (SUI)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	CORREIA Joao	POR		1	3	V5	2	V3	2	0.33	16	23	-7
2	ZHULINSKIY Nikita	KAZ	V4		V5	4	V4	V5	V5	0.83	27	12	+15
3	PRINZ Niklas	LUX	V4	1		2	2	3	2	0.17	14	28	-14
4	KOROVIN Igor	RUS	3	V5	V5		V5	V5	V5	0.83	28	21	+7
5	SALZER Matej	CZE	V5	3	V5	4		2	V5	0.5	24	20	+4
6	SZKOP Wiktor	POL	2	1	V5	4	V5		4	0.33	21	23	-2
7	TIAN John	AUS	V5	1	V5	2	2	V5		0.5	20	23	-3

## Pool 22

Time: 08:30

Referee: VANDENBERK Florian (BEL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SHEUM Bron	SGP		2	0	2	V5	2	3	0.17	14	28	-14
2	JUBAULT Samuel	FRA	V5		1	3	V4	2	V5	0.5	20	21	-1
3	MACSKA Adam	HUN	V5	V5		0	V5	V5	V5	0.83	25	10	+15
4	HEINAMAA Akseli	FIN	V5	V4	V5		V5	V5	V5	1	29	12	+17
5	SCHUHMANN Jan	AUT	3	3	1	2		3	V5	0.17	17	26	-9
6	DAHLBO Benjamin	NOR	V5	V5	0	1	V4		V5	0.67	20	20	0
7	GORNOVSKY David	CAN	V5	2	3	4	3	3		0.17	20	28	-8

## Pool 23

Time: 08:30

Referee: SCHUELER Thomas (SUI)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	BONAMIGO Gabriel	BRA		V5	V5	V5	1	V5	3	0.67	24	20	+4
2	SHVELIDZE Dmitrii	RUS	3		2	V5	V5	2	V5	0.5	22	23	-1
3	JENSEN August Lindstroem	DEN	3	V5		V5	3	V5	V5	0.67	26	19	+7
4	SANCHEZ ORTIZ Jorge	ESP	0	2	2		1	2	V5	0.17	12	27	-15
5	CONTREPOIS Simon	FRA	V5	4	V4	V5		V5	2	0.67	25	15	+10
6	ZENS Philipp	LUX	4	V5	2	V5	2		V3	0.5	21	21	0
7	MORRISON Dylan	GBR	V5	2	4	2	V3	2		0.33	18	23	-5

## Pool 24

Time: 08:30

Referee: PODEANU Radu (ROU)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	KLEINER Lukas	GER		V5	2	V5	3	V5	4	0.5	24	23	+1
2	RENIER Kevin	BEL	2		1	V5	0	3	1	0.17	12	29	-17
3	HANSEN Jonas	USA	V5	V5		V5	V5	V5	V5	1	30	9	+21
4	PERSOON Casper Nils	DEN	3	4	1		0	2	1	0	11	27	-16
5	CHOTIN Titouan	FRA	V5	V5	1	V4		V5	V4	0.83	24	12	+12
6	JENNY David	SUI	3	V5	3	V5	3		V5	0.5	24	23	+1
7	GUERRA Federico	ITA	V5	V5	1	V3	1	3		0.5	18	20	-2

## Pool 25

Time: 08:30

Referee: DE WIT Kevin (BEL)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	LE BERRE Gaetan	FRA		3	1	V5	V5	V5	2	0.5	21	24	-3
2	NAWAR Hassan	NED	V5		4	1	V5	0	2	0.33	17	25	-8
3	CHMUT Anton	USA	V5	V5		V5	V5	V5	2	0.83	27	16	+11
4	BOLANOS Tiago	POR	3	V5	3		V5	3	2	0.33	21	21	0
5	SZURLEJ Bartlomiej	POL	3	2	1	0		4	2	0	12	30	-18
6	KESAEV Alan	RUS	3	V5	2	V5	V5		2	0.5	22	20	+2
7	PREZIOSI Alessio	ITA	V5	V5	V5	V5	V5	V3		1	28	12	+16

## Pool 26

Time: 08:30

Referee: RAMAZZOTTI Anastasia (LUX)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	DILIBERTO Luca	ITA		V5	3	2	V5	4	V5	0.5	24	25	-1
2	VINNITCHOUK Ted	CAN	4		4	3	V5	V5	V5	0.5	26	22	+4
3	GABITOV Ilnur	KAZ	V5	V5		3	4	V5	V5	0.67	27	22	+5
4	POTAPOV Maksim	RUS	V5	V5	V4		V5	3	V5	0.83	27	18	+9
5	KILJANDER Oskar	FIN	2	0	V5	2		2	V5	0.33	16	28	-12
6	DOMINICI Raphael	FRA	V5	4	2	V5	V5		4	0.5	25	24	+1
7	THEIN-SANDLER Adrien	USA	4	3	4	3	4	V5		0.17	23	29	-6

## Pool 27

Time: 08:30

Referee: LOGAN Paul (AUS)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	KOVAL Anton	GER		4	V5	4	V5	2	V5	0.5	25	23	+2
2	SEKIHARA Rei	JPN	V5		2	3	3	V5	V5	0.5	23	22	+1
3	FRAZAO Filipe	POR	2	V3		V5	V5	V5	V5	0.83	25	16	+9
4	BOBROV Ilian	EST	V5	V5	2		V5	V5	V5	0.83	27	19	+8
5	FAFARD Fynn	CAN	2	V5	2	4		4	V5	0.33	22	27	-5
6	RAMAZZOTTI Francesco	LUX	V5	1	1	1	V5		3	0.33	16	26	-10
7	BISSINGER Michael	USA	4	4	4	2	4	V5		0.17	23	28	-5

## Pool 28

Time: 08:30

Referee: KECK Maximilian (GER)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MICHALAK Damian	POL		3	V5	3	V5	V5	V5	0.67	26	21	+5
2	TAURIAINEN Topias	FIN	V5		V5	V5	1	V5	1	0.67	22	19	+3
3	BURGSTALLER Johannes	AUT	2	2		3	1	2	4	0	14	30	-16
4	WILSON Sean	USA	V5	3	V5		V5	1	V5	0.67	24	24	0
5	PAVLOV Kiril	KAZ	4	V5	V5	4		2	V5	0.5	25	19	+6
6	GUBERT Leopoldo	BRA	2	1	V5	V5	V5		V5	0.67	23	17	+6
7	GABRIOLO Alessandro	ITA	3	V5	V5	4	2	2		0.33	21	25	-4